# ĐỀ CƯƠNG ÔN THI MÔN LỊCH SỬ

**I. PHẦN LỊCH SỬ VIỆT NAM**

**Chương III. Cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân (1945 – 1946)**

***13.*** Nét chính về tình hình nước ta năm đầu tiên sau Cách mạng tháng Tám.

***14.*** Đảng và nhân dân ta đã từng bước giải quyết những khó khăn đó như thế nào để bảo vệ thành quả của Cách mạng tháng Tám.

**Câu 13.Nét chính về tình hình nước ta năm đầu tiên sau cách mạng tháng tám.**

**1.Thuận lợi:**

-Sau chiến tranh thế giới thứ hai so sánh lực lượng cách mạng và phản cách mạng thay đổi có lợi cho ta.

+Phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới phát triển mạnh mẽ.

+Hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa hình thành.Chủ nghĩa xã hội từ một nước là Liên Xô đang trong quá trình hình thành hệ thống thế giới.

+Hệ thống các nước tư bản chủ nghĩa (trừ Mỹ) đã suy yếu nhiều

-Có sự lãnh đạo sáng suốt tài tình của đảng, đứng đầu là chủ tịch Hồ Chí Minh

-Ta đã giành được chính quyền, nhân dân ta làm chủ và quyết tâm bảo vệ thành quả của cách mạng tháng tám..

**2. Những khó khăn:** Vừa mới ra đời nước ta đứng trước muôn vàn những khó khăn tưởng chừng như không thể vượt qua, đó là:

**a. Giặc ngoại xâm và nội phản:**

\*Giặc ngoại xâm: Sau cách mạng tháng tám thì quân đội các nước quân đồng minh lần lược kéo vào nước ta với âm mưu là bao vây và can thiệp cách mạng nước ta:

-Từ vĩ tuyến 16 trở ra 20 vạn quân Tưởng kéo vào với âm mưu thủ tiêu chính quyền cách mạng.

-Từ vĩ tuyến 16 trở vào có hơn một vạn quân Anh chúng đã dung túng và giúp đỡ cho Pháp quay trở lại xâm lược Nam Bộ.

-Lúc này trên nước ta còn hơn 6 vạn quân Nhật đang chờ giải giáp trong đó có một bộ phận giúp Pháp mở rộng phạm vi chiếm đóng ở Nam Bộ.

-Thực dân Pháp muốn khôi phục lại nền thống trị cũ, đã xâm lược nước ta ở Nam Bộ.

\*Nội phản: Các lực lượng phản cách mạng ở cả hai miền đều ngóc đầu dậy hoạt động chống phá cách mạng như cướp bóc, giết người, tuyên truyền kích động, làm tay sai cho Pháp…

**b. Khó khăn về kinh tế, tài chính:**

-Kinh tế nghèo nàn lạc hậu, bị chiến tranh tàn phá nặng nề, thiên tai, lũ lụt nạn đói đang đe dọa nghiêm trọng.

-Ngân sách nhà nước trống rỗng, lạm phát gia tăng, giá cả đắt đỏ ….

**c.  Khó khăn về chính trị, xã hội.**

-Chính quyền còn non trẻ , lực lượng mỏng, thiếu kinh nghiệm quản lí

-Hơn 90% dân số mù chữ, các tệ nạn xã hội như rượu chè, cờ bạc, nghiện hút khá phổ biến.

=> Do những khó khăn trên làm cho cách mạng nước ta đang đứng trước những thử thách hết sức hiểm nghèo, trực tiếp đe dọa sự tồn vong của chính quyền cách mạng. vận mệnh Tổ Quốc như “**Nghìn cân treo sợi tóc**”

**Câu 14. Những chủ trương và biện pháp của Đảng nhằm giải quyết những khó khăn để bảo vệ thành quả cách mạng tháng Tám.**

**1.Xây dựng chính quyền.**

Nhiệm vụ trung tâm là phải xây dựng và củng cố chính quyền dân chủ nhân dân.

-Ngày 6/1/1946 tổ chức tổng tuyển cử bầu Quốc hội. Hơn 90% cử tri đi bầu và bầu được 333 đại biểu vào Quốc hội.

-Ngày 2/3/1946 Quốc hội họp phiên họp đầu tiên, bầu ban dự thảo Hiến pháp và bầu chính phủ chính thức do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu

-Sau bầu cử Quốc hội là bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp để củng cố chính quyền ở địa phương.

\*Ý nghĩa của cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc hội và bầu cử Hội đồng nhân dân  các cấp

-Phá tan âm mưu chia rẽ và lật đổ của kẻ thù.

-Củng cố khối đoàn kết toàn dân, khơi dậy tinh thần yêu nước, ý thức làm chủ tinh thần trách nhiệm của mỗi công dân đối với đất nước.

**2. Giải quyết khó khăn về nạn đói, nạn dốt, về tài chính**

**a.Nạn đói:**

-Trước mắt thực hiện nhường cơm xẻ áo, thực hiện hũ gạo tiết kiệm, ngày đồng tâm

-Về lâu dài phải đẩy mạnh tăng gia sản xuất

=> Chỉ trong thời gian ngắn nạn đói được đẩy lùi.

**b. Nạn dốt:**

-Mở các lớp học bình dân , kêu gọi nhân dân tham gia xóa nạn mù chữ.

-Ngày 8/9/1945 chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh thành lập cơ quan bình dân học vụ

=> Đến tháng 3 / 1946, riêng Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ có 3 vạn lớp học và 81 vạn học viên.

**c. Giải quyết khó khăn về tài chính.**

-Kêu gọi tinh thần tự nguyện đóng góp của nhân dân, thông qua quỹ độc lập và tuần lễ vàng. Thu được 370 Kg vàng và 20 triệu đồng

-Phát hành tiền Việt Nam, ngày 23/11/1946 chính thức lưu hành tiền Việt Nam trên cả nước.

**3. Chống giặc ngoại xâm và nội phản**

**3.1 Chống giặc ngoại xâm.** Diễn ra qua hai thời kỳ. Trước và sau 6/3/1946

**a.Trước 6/3/1946:**

\*Chủ trương: Hòa với quân Tưởng ở miền Bắc để tập trung lực lượng chống Pháp ở miền Nam

\*Biện pháp:

-Đối với quân Tưởng ở Miền Bắc: Hòa hoãn tránh xung đột, giao thiệp thân thiện, nhân nhượng cho chúng một số quyền lợi về kinh tế và chính trị như nhận cung cấp lương thực thực phẩm, nhận tiêu tiền mất giá của chúng, nhường cho tay sai của Tưởng 70 ghế trong Quốc hội và 4 ghế trong chính phủ không qua bầu cử.

Tác dụng: Làm thất bại âm mưu của Tưởng, đồng thời vô hiệu hóa các hoạt động chống phá của bọn tay sai của Tưởng, ta có điều kiện tập trung lực lượng chống Pháp ở miền Nam

-Đối với quân Pháp ở Miền Nam: Kiên quyết chống bọn thực dân Pháp quay trở lại xâm lược.Nhân dân Nam Bộ đã anh dũng chống Pháp bằng mọi thứ vũ khí có sẵn và bằng mọi hình thức. Đồng bào cả nước hướng về Miền Nam ruột thịt.

**b. Sau ngày 6/3/1946**

\*Chủ trương: Hòa với Pháp để đuổi nhanh quân Tưởng, tranh thủ thời gian để chuẩn bị kháng chiến lâu dài.

\*Biện pháp: Ký Hiệp định sơ bộ ngày 6/3/1946 và tạm ước 14/9/1946

Hiệp định sơ bộ (6/3/1946)

**\*Hoàn cảnh lịch sử:**

-Đối với Pháp: Sau khi chiếm đóng một số nơi ở Nam Bộ thì thực dân Pháp  chuẩn bị đưa quân ra Bắc để thôn tính toàn bộ nước ta. Song chúng khó thực hiện được vì gặp nhiều khó khăn giữa bình định và lấn chiếm:

+Chưa bình định xong Nam Bộ.

+Nếu lấn chiếm ra Miền Bắc thì gặp phải hai khó khăn: Một là gặp phải lực lượng kháng chiến của ta; hai là phải đụng độ với 20 vạn quân Tưởng , nên Pháp muốn thương lượng để thay quân Tưởng ở Miền Bắc.

-Đối với quân Tưởng: Cần về nước để đối phó với cách mạng Trung Quốc

=> Tình hình trên Pháp -Tưởng đã bắt tay câu kết với nhau chúng đã ký hiệp ước Hoa-Pháp 28/2/1946. Đây là một âm mưu thâm độc của kẻ thù đặt cách mạng nước ta trước hai con đường phải chọn một:

+Một là cầm vũ khí đứng lên chống Pháp khi chúng vừa đến Miền Bắc.

+Hoặc là chủ động đàm phán với Pháp để gạt nhanh 20 vạn quân Tưởng về nước và tranh thủ thời gian để chuẩn bị lực lượng chống Pháp sau này.

Sau khi nhận định đánh giá tình hình ta chọn giải pháp hòa với Pháp bằng việc ký Hiệp định sơ bộ ngày 6/3/1946

**\*Nội dung:**

-Chính phủ Pháp công nhận nước ta là một quốc gia tự do nằm trong khối liên hiệp Pháp

-Ta đồng ý cho 15000 quân Pháp ra Miền Bắc thay cho quân Tưởng và rút dần trong thời hạn 5 năm.

-Hai bên ngừng bắn ở Nam Bộ để đàm phán ở Pari.

=> Việc ký Hiệp định Sơ bộ ta đã loại được một kẻ thù nguy hiểm tránh được một cuộc chiến đấu bất lợi cho ta, ta có thêm thời gian hòa bình để chuẩn bị cho kháng chiến lâu dài.

**Tạm ước 14/9/1946.** Sau Hiệp định sơ bộ, ta thể hiện thiện chí hòa bình còn Pháp vẫn cố tình trì hoãn việc thi hành và vẫn tăng cường những hành động khiêu khích làm cho cuộc đàm phán ở Phôngtennơblô không thành, quan hệ Việt Pháp trở nên căng thẳng có nguy cơ xảy ra chiến tranh.

Trước tình hình đó, để kéo dài thêm thời gian hòa hoãn chuẩn bị cho kháng chiến lâu dài. Chủ tịch Hồ Chí Minh ký tiếp với Pháp bản Tạm ước 14/9 tiếp tục nhân nhượng cho chúng một số quyền lợi. (Đây là giới hạn cuối cùng của sự nhân nhượng)

**\*Tác dụng của việc ký Hiệp định sơ bộ 6/3 và tạm ước 14/9**

-Đập tan ý đồ của Pháp trong việc câu kết với Tưởng để chống lại ta.

-Đẩy nhanh được 20 vạn quân Tưởng và tay sai về nước, thoát được thế bao vây của kẻ thù.

-Có thêm thời gian để củng cố lực lượng chuẩn bị kháng chiến lâu dài.

**3.2 Đối với nội phản:** Kiên quyết vạch trần bộ mặt bán dân hại nước của chúng, trừng trị các tổ chức phản cách mạng và tay sai của Tưởng. Chính phủ ra sắc lệnh giải tán tổ chức Đại Việt quốc gia xã hội đảng và Đại việt quốc dân đảng…….

**3.3 Nhận xét và ý nghĩa của những giải pháp trên đối với cuộc kháng chiến chống Pháp.**

-Là những chủ trương sáng suốt và tài tình, mềm dẻo về sách lược nhưng cứng rắn về nguyên tắc, biết lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ của kẻ thù không cho chúng có điều kiện tập trung lực lượng chống phá ta….

-Đưa nước ta vượt qua mọi khó khăn và thoát khỏi tình thế hiểm nghèo **Nghìn cân treo sợi tóc** sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu lâu dài với pháp.